

MÔI TRƯỜNG TRẦM TÍCH VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TAM GIÁC CHÂU SÔNG CỬU LONG TRONG GIAI ĐOẠN CUỐI PLEISTOCEN – HOLOCEN

Mã số đề tài: 72 01 01 (2001-2003)

75 08 04 (2004-2005)

Chủ nhiệm đề tài: **TS. NGUYỄN VĂN LẬP**

Cơ quan công tác: Phân viện Địa Lý tại TP. Hồ Chí Minh, Viện KH&CN

Địa chỉ liên lạc: 01 Mạc Đĩnh Chi Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 8220829

Thành viên tham gia: 02

1. Mục đích, nội dung nghiên cứu

- Nghiên cứu sự thành tạo và thay đổi môi trường trầm tích trong giai đoạn cuối Pleistocen- Holocen.
- Liên hệ địa tầng, phân biệt các giai đoạn thành tạo và phát triển châu thổ
- Khôi phục lịch sử tiến hóa châu thổ sông Cửu Long trong thời kỳ cuối Pleistocen - Holocen

2. Kết quả nghiên cứu về mặt khoa học

- Trên cơ sở phân tích các đặc điểm thạch học, cấu trúc trầm tích, những biến đổi sinh địa tầng của tảo silic, trùng lỗ và tuổi tuyệt đối ^{14}C đã xác định các tầng trầm tích tương ứng với sự dao động mực nước biển giai đoạn Pleistocen muộn - Holocen.
- Trầm tích biển tiến Holocen sớm – giữa phân bố hạn chế trong các thung lũng bào mòn ở Bến Tre - Vĩnh Long. Tiến hóa môi trường trầm tích châu thổ sông Cửu Long được phân biệt dạng triều ưu thế và triều - sóng ưu thế tương ứng với giai đoạn 6.000 – 3.000 năm cách nay và 3.000 năm cuối.
- Khôi phục lịch sử tiến hóa môi trường trầm tích châu thổ. Các đường đẳng thời được thiết lập từ 8.000 năm cách nay đến hiện tại minh chứng đặc điểm bồi lắng ngang của châu thổ đồng thời cho phép so sánh tốc độ bồi lắng châu thổ.

3. Kết quả ứng dụng vào thực tiễn

Sự phân biệt về đặc điểm, nguồn gốc thành tạo và quan hệ địa tầng các tầng trầm tích góp phần đáng kể cho các nghiên cứu ứng dụng liên quan như nền móng công trình, tìm kiếm và đánh giá nguồn nước ngầm và các loại khoáng sản khác, định hướng quy hoạch phát triển đô thị, thị trấn cũng như các khu dân cư ... so sánh quá trình bồi lắng và xói lở bờ biển và cửa sông hiện tại và tương lai tương ứng với hoạt động của con người.

4. Kết quả đào tạo sau đại học: Không

5. Các sản phẩm khoa học đã hoàn thành

5.1. Các công trình đã công bố trên các tạp chí khoa học

- [1]. Late Pleistocene - Holocene stratigraphy and delta progradation, the Mekong River Delta, South Vietnam. Ta Thi Kim Oanh, Nguyen Van Lap, Kobayashi, I., Tateishi, T., Tanabe, S., Saito, Y. International Geoscience Journal Gondwana Research, 2001, 4/4, 799-800.
- [2]. Trầm tích Pleistocen muộn - Holocen và sự phát triển tam giác châu sông Cửu Long ở Bến Tre. Tạ Thị Kim Oanh, Nguyễn Văn Lập. Tạp chí Các Khoa Học về Trái Đất, 2002, 24 (2), 103-110.
- [3]. Sediment facies and Late Holocene evolution of the Mekong River Delta in Ben Tre Province. Nguyễn Văn Lập, Tạ Thị Kim Oanh. Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, 2003, 6/8-9, 86-95.
- [4]. Sediment facies and evidence of middle Holocene transgression in the VL1 core, Mekong River Delta. Nguyễn Văn Lập, Tạ Thị Kim Oanh. Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, 2003, 6/12, 45-53.
- [5]. Môi trường trầm tích Pleistocen muộn - Holocen vùng Cà Mau. Nguyễn Văn Lập, Tạ Thị Kim Oanh. Tạp chí Các Khoa Học về Trái Đất, 2004, 26 (2), 170-180.
- [6]. Các phức hệ diatom và môi trường trầm tích Pleistocen muộn- Holocen ở Bến Tre- Vĩnh Long, đồng bằng sông Cửu Long. Tạ Thị Kim Oanh, Nguyễn Văn Lập. Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, 2004, 7/10, 46-50.
- [7]. Môi trường trầm tích và tuổi tuyệt đối ^{14}C lỗ khoan CM vùng Cà Mau, đồng bằng sông Cửu Long. Nguyễn Văn Lập, Tạ Thị Kim Oanh. Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, 2004, 7/11, 50-55.
- [8]. Holocene sedimentary facies change in TV1 core Mekong River Delta. Nguyen Van Lap, Ta Thi Kim Oanh. Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, 2005, 8/8, 56-62.
- [9]. Diatom assemblages response to sediment facies change during the last 3000 years in TV1 core, Mekong River Delta. Ta Thi Kim Oanh, Nguyen Van Lap. Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, 2005, 8/10 (đang xuất bản).

5.2. Các báo cáo tại các hội nghị, hội thảo khoa học

- [1]. Holocene evolution of the Mekong River Delta, Vietnam. Nguyen Van Lap, Ta Thi Kim Oanh, Tateishi, M., Kobayashi, I., Tanabe, S., Saito, Y. International workshop on ASIAN DELTAS: Their evolution and recent changes. Tsukuba-Japan, March 2002, 21-23.
- [2]. Sedimentary facies and Holocene evolutionary model of the Mekong River Delta, Southern Vietnam. Ta Thi Kim Oanh, Nguyen Van Lap, Tateishi, M., Kobayashi, I., Saito, Y. Vietnamese- Japanese Workshop on Delta evolution and Recent environmental changes. TP. HCM, 2002, 14-16.

- [3]. Late Holocene landform evolution of the Mekong River Delta, Vietnam. Umitsu, M., Nguyen Van Lap, Ta Thi Kim Oanh, Uchida, C., Ono, E. Vietnamese- Japanese Workshop on Delta evolution and Recent environmental changes. TP. HCM, 2002, 10-11.
- [4]. Holocene paleogeography of the Mekong River Delta, Southern Vietnam. Nguyen Van Lap, Ta Thi Kim Oanh, Tateishi, M., Kobayashi, I., Umitsu, M., Saito, Y. Vietnamese- Japanese Workshop on Delta evolution and Recent environmental changes. TP. HCM, 2002, 17-19.
- [5]. Tương trầm tích và sự phát triển tam giác châu sông Cửu Long giai đoạn Pleistocen muộn – Holocen, vùng giữa sông Tiền và sông Hậu. Nguyễn Văn Lập, Tạ Thị Kim Oanh. Hội thảo KH “Công tác nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực các khoa học về trái đất ở các tỉnh phía Nam, định hướng nghiên cứu và đào tạo nhân lực phục vụ cho các mục tiêu phát triển bền vững”, Tp.HCM, 2002, 58-64.
- [6]. Late Quaternary depositional sequences of the Mekong River Delta, Vietnam. Nguyen, V.L., Ta, T.K.O., Tateishi, M., Kobayashi, I., Saito, Y. 5th Int. Conference on Asian Marine Geology, Bangkok, Thailand, 2004, 157.
- [7]. Facies distribution and Late Quaternary depositional succession in the Mekong River Delta, Vietnam. Nguyen, V.L., Ta, T.K.O., Tateishi, M., Kobayashi, I., Saito, Y. IAG Yangtze Fluvial Conference, Shanghai, China, 2004, 44.
- [8]. Sedimentary facies and late Holocene evolution of the Mekong River Delta, Vietnam. Nguyen, V.L., Ta, T.K.O., Tateishi, M., Saito, Y. First Meeting of VAST- AIST. Ha Noi, Vietnam 12/2004.
- [9]. Tương trầm tích và sự phát triển tam giác châu sông Cửu Long giai đoạn Pleistocen muộn - Holocen ở đồng bằng sông Cửu Long. Nguyễn Văn Lập và Tạ Thị Kim Oanh, Hội nghị NCCB, TP. HCM, 2004, 121-125
- [10]. Holocene evolution of the Mekong River Delta and recent human impacts. Nguyen V.L., Ta, T.K.O. “An International Conference on DELTAS: Geological Modeling and Management”. HoChiMinh City, Vietnam, 2005, 72.
- [11]. Late Quaternary environmental changes and formation process of the Mekong River Delta, Vietnam. Nguyen Van Lap, Ta Thi Kim Oanh. PAGES Second Open Science Meeting: Paleoclimate, Environmental Sustainability and our Future. Beijing, China, 2005, 97.
- [12]. Delta evolution and recent environmental changes. Nguyen, V.L., Ta, T.K.O., Tateishi, M., Kobayashi, I., Saito, Y. Second Meeting of VAST- AIST. Tsukuba, Japan. 10/2005.

5.3. Các công trình đã hoàn thành sẽ công bố

- [1]. Tương trầm tích Holocen tương ứng với dao động mực nước biển vùng Vĩnh Long-Trà Vinh, đồng bằng sông Cửu Long. Tạ Thị Kim Oanh, Nguyễn Văn Lập. Tạp chí Các Khoa Học về Trái Đất.

6. Đánh giá và kiến nghị

Kết quả đề tài đã góp phần quan trọng trong nghiên cứu tương trầm tích và sự tiến hóa châu thổ sông Cửu Long giai đoạn cuối Pleistocen-Holocen. Nghiên cứu cơ bản là phương tiện thúc đẩy các hợp tác quốc tế, đồng thời triển khai ứng dụng tại các địa phương. Tổng số 9 bài báo khoa học đã được xuất bản trên các tạp chí chuyên ngành, 12 báo cáo tại các hội nghị khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước, tổ chức 2 hội thảo quốc tế về trầm tích châu thổ tại TP.HCM (12/2002, 1/2005).

Kiến nghị Hội Đồng Khoa Học Tự Nhiên nên đẩy mạnh các chương trình nghiên cứu cơ bản. Nên tổ chức hội nghị tổng kết thường xuyên, đối tượng tham dự hội nghị nên mở rộng cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.